

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 170/2024/TLST-VDS ngày 19 tháng 9 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Vũ Thị Minh N**

Đăng ký thường trú: **Tổ C, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai**

Nơi ở hiện nay: **Số nhà F, đường L, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai**

Anh **Vũ L**

Đăng ký thường trú: **Tổ C, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai**

Nơi ở hiện nay: **Ban chỉ huy quân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị **Vũ Thị Minh N** và anh **Vũ L** kết hôn ngày 28/11/2017 có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai** trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 7 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và làm ăn kinh tế, vợ chồng, không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên cãi

chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2023, đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu **Vũ Gia H** – Sinh ngày 19/11/2018 và cháu **Vũ Phương A** – Sinh ngày 28/11/2023. Anh chị thỏa thuận chị **Vũ Thị Minh N** là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu **Vũ Phương A** đến khi đủ 18 tuổi con anh **Vũ L** sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu **Vũ Gia H** đến khi đủ 18 tuổi. Anh **Vũ L** cấp dưỡng nuôi cháu **Vũ Phương A** 6.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị **Vũ Thị Minh N** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị **Vũ Thị Minh N** và anh **Vũ L** đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, nuôi con chung là phù hợp quy định tại Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Vũ Thị Minh N** và anh **Vũ L**. Hôn nhân giữa chị **Vũ Thị Minh N** và anh **Vũ L** chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu **Vũ Phương A** – Sinh ngày 28/11/2023 cho chị **Vũ Thị Minh N** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, giao cháu **Vũ Gia H** – Sinh ngày 19/11/2018 cho anh **Vũ L** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị **Vũ Thị Minh N** và anh **Vũ L** có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh **Vũ L** cấp dưỡng nuôi cháu **Vũ Phương A** 6.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

2. Về lệ phí Tòa án: Chị **Vũ Thị Minh N** và anh **Vũ L** mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000753 ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị **Vũ Thị Minh N** và anh **Vũ L** đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- (Nơi ĐKKH ngày 28/11/2017) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga